TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 20/5/2026
V/v: "Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 –PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Gia Phượng và bà Phùng Thị Thu Thịnh

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tùng Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Phú Thọ

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Phú Thọ tham gia phiên tòa:* ông Trịnh Huy Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở TAND khu vực 2 - Phú Thọ, xét xử công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 164/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026 về "tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2026/QĐXXST- HNGĐ ngày 07/4/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2026/QĐST-HNGĐ ngày 22/4/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Số nhà D, ngõ B, tổ C, phố H, xã T, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Vũ Khắc K, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu A, xã B, tỉnh Phú Thọ.

(chị H có mặt; anh K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết H trình bày:

Chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Vũ Khắc K tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 05/8/2020 tại UBND thị trấn T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống; Anh K không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ chồng không thống nhất được về kinh tế. Chị

và anh K đã sống ly thân nhau kể từ tháng 4/2025 đến nay. Khoảng tháng 11/2025 chị đã không còn sinh sống cùng gia đình anh K. Nay chị H xác định không còn tình cảm, xin được ly hôn với anh Vũ Khắc K.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Vũ Khắc K có 02 con chung là Vũ Ngọc Diệu A, sinh ngày 02/10/2019 và Vũ Khánh A1, sinh ngày 20/12/2021. Sau khi ly hôn, chị H xin được nuôi cháu Vũ Ngọc Diệu A; để anh K trực tiếp nuôi cháu Vũ Khánh A1 và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị H xác định vợ chồng không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Vũ Khắc K trình bày:

Anh và chị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 05/8/2020 tại UBND thị trấn T, huyện T, (nay là xã T), tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận. Hai bên phát sinh mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống từ khoảng tháng 6 năm 2025. Anh cho rằng mâu thuẫn chính do chị H và gia đình anh có bất đồng quan điểm sống dẫn đến va chạm. Nay chị H xin được ly hôn thì anh K không đồng ý ly hôn với chị H vì anh vẫn còn tình cảm với chị H.

Về con chung: Chị H và anh K có 02 con chung là Vũ Ngọc Diệu A, sinh ngày 02/10/2019 và Vũ Khánh A1, sinh ngày 20/12/2021. Nếu phải ly hôn, anh K xin được hai nuôi cháu Vũ Ngọc Diệu A và cháu Vũ Khánh A1 và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tải sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh K xác định vợ chồng không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

* Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng.

* Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H. Xử cho chị Nguyễn Thị Tuyết H được ly hôn với anh Vũ Khắc K.

Về con chung: Đề nghị HĐXX giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc Diệu A, sinh ngày 02/10/2019; giao cho anh Vũ Khắc K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ

Khánh A1, sinh ngày 20/12/2021. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên kia.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức: hai bên xác định không có nên đề nghị HĐXX không xem xét

Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc chị H phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: chị Nguyễn Thị Tuyết H khởi kiện xin ly hôn anh Vũ Khắc K là tranh chấp hôn nhân gia đình. Bị đơn (anh K) có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã B, tỉnh Phú Thọ, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2- Phú Thọ.

[2] Về thủ tục tố tụng: anh K được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do; HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh K là phù hợp pháp luật.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Vũ Khắc K kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 05/8/2020 tại UBND thị trấn T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Phú Thọ là hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh K đều thừa nhận trong thời gian chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Chị H cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh K không quan tâm chăm sóc gia đình. Anh K cho rằng mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ việc chị H có va chạm, mâu thuẫn với gia đình anh.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh K sinh sống cung cấp thông tin: Về nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể của chị H và anh K, chính quyền địa phương không nắm được do hai bên không báo cáo chính quyền địa phương. Theo thông tin từ gia đình trao đổi được biết chị H và anh K có mâu thuẫn và chị H có nguyện vọng ly hôn anh K. Vì vậy chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi của phụ nữ và trẻ em.

Tại phiên tòa, chị H trình bày hiện nay chị không còn chung sống cùng anh K. Vợ chồng đã sống ly thân. Chị vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn anh K. Anh K đã đến Tòa án ngày 25/02/2026 để tham gia hòa giải. Tại phiên hòa giải anh có nguyện

vọng xin được đoàn tụ. Các lần báo đến làm việc sau phiên hòa giải và tại phiên tòa anh K không đến để tham gia tố tụng và trình bày quan điểm. Anh K có nguyện vọng đoàn tụ tuy nhiên anh K cũng không có giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị H và anh K hiện đã sống ly thân nhau. Vì vậy, có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh K đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét cần xử cho chị H được ly hôn với anh K là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Chị H và anh K có 02 con chung là cháu Vũ Ngọc Diệu A, sinh ngày 02/10/2019 và cháu Vũ Khánh A1, sinh ngày 20/12/2021.

Chị H có quan điểm xin được nuôi cháu Diệu A, để anh K nuôi cháu Khánh A1. Anh K xin được nuôi cả hai con chung.

Xét về điều kiện nuôi con chung: Anh K và chị H đều là lao động tự do, hai bên đều không có tài liệu chứng cứ xuất trình về mức thu nhập. Nếu giao cả hai con chung cho một bên chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ gặp những khó khăn nhất định về kinh tế, điều kiện để chăm sóc cả hai con. Vì vậy, giao cho mỗi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con chung, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên kia là phù hợp với tình hình thực tế của anh K và chị H.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung và công sức: Hai bên đều xác định không có, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[*4] Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Tuyết H phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý vả sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

Về hôn nhân: xử cho chị Nguyễn Thị Tuyết H được ly hôn với đối với anh Vũ Khắc K.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Tuyết H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc Diệu A, sinh ngày 02/10/2019; giao cho anh Vũ Khắc K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Khánh A1, sinh ngày 20/12/2021 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi (thành niên) và có khả năng lao động được. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Tuyết H có nghĩa vụ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000792 ngày 27/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. (Xác nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí).

Chị H có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh K vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ (Phòng giám đốc kiểm tra, thanh tra và THA);
- VKSND khu vực 2 -Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ (Phòng THADS khu vực 2- Phú Thọ)
- UBND xã Thanh Sơn; ĐKKH ngày 05/8/2020 tại UBND thị trấn Thanh Sơn cũ)
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hà Thanh Loan